

GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG THU HÚT FDI VÀO TỈNH BÌNH ĐỊNH

TS. Hà Thanh Việt, Ths. Phạm Thị Bích Duyên

Trường Đại học Quy Nhơn

Bình Định là một Tỉnh Duyên hải vùng Nam Trung Bộ của Việt Nam có nhiều tiềm năng phát triển kinh tế - xã hội và là một trong 5 tỉnh của Vùng kinh tế trọng điểm của miền Trung. Thời gian qua, tỉnh Bình Định đã chủ động phát huy nội lực và tích cực thu hút các nguồn lực từ bên ngoài nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế và nâng cao mức sống của nhân dân. Tuy nhiên, các kết quả thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) chưa tương xứng với tiềm năng và những nỗ lực cải cách môi trường đầu tư của Tỉnh. Vì vậy, việc đánh giá thực trạng thu hút FDI để tìm ra các giải pháp nhằm tăng cường thu hút FDI vào tỉnh Bình Định trong những năm tới.

1. Thực trạng thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Bình Định

- **Các hình thức FDI:** Hiện nay trên địa bàn tỉnh Bình Định chỉ có 3 hình thức đầu tư nước ngoài là hình thức liên doanh, hình thức 100% vốn nước đầu tư ngoài và hình thức Hợp đồng hợp tác kinh doanh. Trong những năm gần đây, hình thức 100% vốn nước ngoài đang gia tăng nhanh chóng, đặc biệt là từ khi thực hiện chủ trương phân cấp cấp giấy phép năm 1998 và cho phép nhà đầu tư được chủ động lựa chọn hình thức đầu tư (Nghị định 10/1998/NĐ-CP). Trong khi đó, hình thức liên doanh đang giảm dần cả về số dự án cũng như vốn đăng ký, điều này chứng tỏ tính kém hấp dẫn của hình thức này. Hình thức hợp tác kinh doanh trên cơ sở hợp đồng (BCC) cũng không được ưa chuộng, ở Bình Định chỉ có 1

dự án FDI dưới hình thức BCC (1,2 triệu USD) đó là Hợp doanh truyền hình cáp Quy Nhơn giữa 2 đối tác Việt Nam và Hồng Kông năm 2007.

Quy mô bình quân của các dự án 100% vốn nước ngoài ở Bình Định lớn hơn nhiều so với các dự án liên doanh, hình thức đầu tư này được ưa thích và gia tăng mạnh mẽ trong những năm gần đây, trở thành hình thức FDI chủ lực về số dự án và số vốn tại Bình Định (xem Bảng 1). Trong 38 dự án 100% vốn nước ngoài còn hiệu lực, chỉ có 8 chi nhánh của công ty có trụ sở chính đặt ở các địa phương khác trong nước.

- Cơ cấu FDI theo lãnh thổ trên địa bàn tỉnh Bình Định

Dòng vốn FDI chủ yếu với mục tiêu lợi nhuận, do vậy, nơi có điều kiện cơ sở hạ tầng và thị trường thuận lợi thu hút nhiều FDI cũng là tất yếu. Nếu xem xét việc phân bổ FDI theo lãnh thổ trên địa bàn Duyên hải Miền Trung ta thấy, trong những năm qua, vốn FDI chủ yếu chảy vào các thành phố tương đối phát triển như Đà Nẵng, Khánh Hoà, Bình Thuận,... Trong khi đó một số địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội không thuận lợi như Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng trị, Ninh Thuận,... lại nhận được rất ít FDI.

Trên địa bàn tỉnh Bình Định, thành phố Quy Nhơn thu hút được 39/49 dự án của toàn Tỉnh với số vốn đăng ký 411,813 triệu USD (Xem Bảng 2). Trong đó, Khu kinh tế Nhơn Hội thu hút được 6 dự án FDI với tổng số vốn 213,120 triệu USD. Hai huyện gần nhau là Phù Mỹ và Phù Cát mỗi huyện

Bảng 1: Các hình thức FDI trên địa bàn tỉnh Bình Định

Hình thức đầu tư	Số dự án (DA)	Vốn đăng ký (triệu USD)	Quy mô bình quân 1 dự án (triệu USD/DA)
Doanh nghiệp Liên doanh	10	85,053	85,053
DN 100% vốn nước ngoài	38	617,022	16,237
BCC	1	1,200	1,200

Ghi chú: Tính các dự án còn hiệu lực tại thời điểm 31/12/2011

Nguồn: Sở Kế hoạch và Đầu tư Bình Định

Bảng 2: FDI theo lãnh thổ tại tỉnh Bình Định từ năm 1998 đến năm 2010

ĐVT: Triệu USD

TT	Huyện/Thành phố	Số dự án	Vốn đăng ký (triệu USD)	Ghi chú
1	Thành phố Quy Nhơn	39	411,813	
2	Huyện An Lão	0	0	
3	Huyện Hoài Nhơn	0	0	
4	Huyện Hoài Ân	0	0	
5	Huyện Phù Mỹ	3	8,500	
6	Huyện Phù Cát	3	256,597	
7	Huyện Vĩnh Thạnh	1	15,000	Khai thác, chế biến vàng
8	Huyện Tây Sơn			
9	Huyện An Nhơn	2	5,300	
10	Huyện Tuy Phước	1	6,065	
11	Huyện Vân Canh	0	0	
Toàn tỉnh		49	703,257	

Ghi chú: Tính các dự án còn hiệu lực tại thời điểm 31/12/2011

Nguồn: Sở Kế hoạch và Đầu tư Bình Định

Bảng 3: FDI trên địa tỉnh Bình Định theo ngành

STT	Ngành	Số dự án	Vốn đăng ký (Triệu USD)	Ghi chú
I	Công nghiệp và xây dựng	27	2,509,655	
1	Công nghiệp	26	2,169,655	
2	Xây dựng	1	340,000	
II	Nông - lâm - thủy sản	5	299,500	
1	Nông - lâm nghiệp	1	207,500	
2	Thủy sản	4	92,000	
III	Dịch vụ	17	4,223,595	
1	Khách sạn - du lịch	8	3,952,875	
2	Tư vấn	3	55,000	
3	Văn hoá - Giáo dục	1	60,000	
4	Dịch vụ khác	5	155,720	Dịch vụ truyền hình cáp, Bowling, bida, cà phê, Xuất khẩu, thương mại
	Tổng	49	703,257	

Ghi chú: Chỉ tính các dự án còn hiệu lực đến 31/12/2011

Nguồn: Sở Kế hoạch và Đầu tư Bình Định

với lợi thế của mình đã thu hút được các dự án trên các lĩnh vực khác nhau. Phù Mỹ thu hút 3 dự án FDI đều trong ngành sản xuất và nuôi tôm giống. Đáng chú ý, với tiềm năng về du lịch, Phù Cát đã thu hút được dự án có số vốn đăng ký lớn nhất Tỉnh, đó là dự án Khu du lịch khách sạn nghỉ dưỡng Vĩnh Hội (vốn đăng ký 250 triệu USD).

- Cơ cấu FDI theo ngành trên địa bàn tỉnh Bình Định

Nhìn vào quá trình thu hút FDI, ta thấy cơ cấu thu hút FDI tương đối phù hợp với định hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Tỉnh. Vốn đầu tư vào ngành công nghiệp & xây dựng và dịch vụ chiếm tỷ trọng lớn trong tổng vốn đăng ký hàng năm. Đặc biệt, FDI đăng ký vào lĩnh vực dịch vụ du lịch rất đáng kể (xem bảng 3).

Đáng chú ý là 2 dự án 100% vốn nước ngoài: Khu du lịch khách sạn nghỉ dưỡng Vĩnh Hội (vốn đăng ký 250 triệu USD) và Hòn ngọc Việt Nam - Khu du lịch nghỉ dưỡng quốc tế 5 sao (vốn đăng ký 125 triệu USD). Nếu các dự án này triển khai hiệu quả sẽ là đòn bẩy phát triển ngành du lịch Bình Định trong giai đoạn tiếp theo.

- Cơ cấu FDI theo đối tác trên địa bàn tỉnh Bình Định

Cho đến nay, tại tỉnh Bình Định có nhiều nhà đầu tư từ 19 nước và vùng lãnh thổ, từ châu Á, châu Âu đến châu Mỹ. FDI vào Bình Định từ các nước Châu Á có 30 dự án chiếm 34,63% vốn đăng ký với quy mô bình quân 1 dự án khoảng 8,12 triệu USD, trong đó Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Thái Lan là các đối tác chủ yếu. FDI từ các nước châu Âu có 12 dự án chiếm 24,68% VDK với quy mô bình quân 1 dự án khoảng 14,47 triệu USD, cao gần gấp đôi so với quy mô bình quân của các dự án FDI đến từ các nước châu Á. Các đối tác lớn ở châu Âu là Đức (5 dự án), Nga. FDI đến từ Mỹ có 4 dự án, đáng chú ý là dự án vào KKT Nhơn hội trong lĩnh vực du lịch với số VDK 250 triệu USD. Đây là đối tác đầu tư có tiềm năng trong lĩnh vực Khách sạn- du lịch (Xem

Bảng 4: FDI trên địa tỉnh Bình Định theo đối tác đầu tư

TT	Đối tác	Số dự án	Vốn đăng ký (Triệu USD)
1	Australia (AUS)	3	28,125
2	British Virgin islands (BVI)	1	0,7000
3	Trung Quốc (CHN)	7	88,42
4	Pháp (FRA)	1	60,000
5	Đức (GER)	6	303,680
6	Hồng Kông – Trung Quốc (HKG)	3	390,000
7	Hà Lan (HOL)	1	21,500
8	Nhật Bản (JPN)	3	238,750
9	Hàn Quốc (KOR)	5	167,500
10	Malaysia (MAS)	1	17,970
11	New Zealand (NZ)	2	151,000
12	Nga (RUSS)	1	1,250,000
13	Singapore (SIN)	2	12,800
14	Thái Lan (THA)	5	395,200
15	Đài Loan (TWN)	1	300,000
16	Vương quốc liên hiệp Anh (UK)	1	21,875
17	Mỹ (USA)	4	2,603,150
18	Cộng hòa Xê Sen (Đông Phi)	1	40,000
19	Canada	1	140,000
	Tổng	49	703,275

Ghi chú: Chỉ tính các dự án còn hiệu lực đến 31/12/2011

Nguồn: Sở Kế hoạch và Đầu tư Bình Định

bảng 4).

Tóm lại, nhìn toàn cảnh bức tranh FDI trong các năm qua cho ta thấy dòng FDI vào Bình Định có chiều hướng tốt trong những năm gần đây. Cho đến nay, tác động của FDI vào phát triển kinh tế - xã hội của Bình Định còn hạn chế, nhưng tình hình xác định FDI rất quan trọng vì không chỉ có ưu thế về vốn, công nghệ, kinh nghiệm quản lý mà còn có tác dụng lôi kéo, thúc đẩy việc đầu tư phát triển của nhiều ngành, nghề sản xuất kinh doanh từ cả khu vực trong nước và nước ngoài.

2. Những hạn chế và nguyên nhân hạn chế trong hoạt động thu hút FDI

Thứ nhất, kết quả thu hút FDI cả về số dự án và tổng vốn đăng ký đã cấp phép chưa tương xứng với tiềm năng và mong muốn của Tỉnh. Phần lớn dự án FDI là dự án nhỏ; chưa thu hút được các nhà đầu tư

lớn, có khả năng tài chính mạnh, có thương hiệu, uy tín.

Một trong những nguyên nhân là tỉnh Bình Định vẫn chưa thiết lập thật tốt những điều kiện để tăng cạnh tranh trong hoạt động thu hút FDI. Các điều kiện có ý nghĩa quan trọng đối với hoạt động của dự án FDI thường bao gồm: môi trường kinh tế - xã hội, môi trường pháp lý, nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng,...

Nguyên nhân tiếp theo là năng lực cạnh tranh của địa phương có chiều hướng suy giảm. Một số tiêu chí cho thấy sự khó khăn tương đối nhìn từ góc độ nhà đầu tư, làm giảm sự hấp dẫn của môi trường kinh doanh của Bình Định (Xem Bảng 5 và Bảng 6).

Trong 9 chỉ số thành phần chỉ có chỉ số Gia nhập thị trường và Thiết chế pháp lý là có sự tăng điểm khá tốt, lần lượt là 1,06 điểm và 1,25 điểm, 2 chỉ số này tăng so với năm 2010 và cả năm 2009 là năm Bình Định xếp thứ 7/64 tỉnh, thành phố. Chi phí thời gian để thực hiện các quy định của Nhà nước có tăng điểm nhẹ (0,34 điểm), Tiếp cận đất đai tuy không giảm điểm nhưng gần như dậm chân tại chỗ, không có sự cải thiện đáng kể.

Còn lại 5 tiêu chí Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, Tính năng động và tiên phong, Đào tạo lao động, Tính minh bạch, Chi phí không chính thức đều giảm điểm.

- *Thứ hai*, hoạt động Marketing thu hút FDI ở Bình Định đang được thực hiện một cách tự phát, chưa thể hiện được tính khoa học gắn với tư duy marketing. Chưa có chiến lược xúc tiến đầu tư cụ thể nhằm vào các công ty lớn, kinh phí dành cho hoạt động xúc tiến đầu tư còn ít. Công tác xúc tiến đầu tư chưa thu hút được các dự án FDI lớn để có vai trò động lực lôi kéo các dự án vệ tinh. Phong trào làm Marketing địa phương chưa được triển khai

Bảng 5: Tổng hợp kết quả chỉ số PCI Bình Định 2005 - 2011

Năm	Điểm tổng hợp	Kết quả xếp hạng	Nhóm điều hành
2005	60,60	12/42	Khá
2006	66,49	3/64	Tốt
2007	69,46	4/64	Rất tốt
2008	60,67	11/64	Tốt
2009	65,97	7/63	Tốt
2010	60,37	20/63	Tốt
2011	58,14	38/63	Khá

Bảng 6: Chỉ số thành phần PCI của Bình Định (2009 - 2011)

TT	Chỉ số thành phần	2009	2010	2011	So sánh 2011/2010
1	Chi phí gia nhập thị trường	8,49	7,77	8,83	1,06
2	Tiếp cận đất đai và sự ổn định trong sử dụng đất	7,17	6,26	6,27	0,01
3	Tính minh bạch và tiếp cận thông tin	6,67	6,18	5,78	- 0,4
4	Chi phí về thời gian để thực hiện các quy định của Nhà nước	7,99	6,42	6,76	0,34
5	Chi phí không chính thức	6,79	6,36	6,13	- 0,23
6	Tính năng động và tiên phong của lãnh đạo tỉnh	6,91	5,32	3,75	- 1,57
7	Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp	4,23	5,54	3,46	- 2,08
8	Đào tạo lao động	5,1	5,29	4,83	- 0,46
9	Thiết chế pháp lý	5,15	4,9	6,15	1,25
	Xếp hạng	7/64	20/63	38/63	
		(Tốt)	(Tốt)	(Khá)	

Nguồn: Trung tâm Xúc tiến đầu tư - Sở Kế hoạch và Đầu tư Bình Định

sâu rộng tới mọi đối tượng trong Tỉnh, đặc biệt là những đối tượng được coi là chủ thể hoạt động marketing địa phương: cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức đoàn thể và công chúng địa phương. Những nguyên nhân chủ yếu thuộc về khả năng tuyên truyền của các cấp chính quyền, cùng với đó là sự thiếu hụt những chương trình marketing hoàn chỉnh và bài bản.

- Thứ ba, các chính sách để thu hút FDI của Bình Định chưa hấp dẫn cũng là một hạn chế rất đáng quan tâm trong thời gian tới. Nguyên nhân của sự thiếu hấp dẫn trong chính sách thu hút đầu tư của Bình Định là do không có điểm đặc biệt hơn so với các chính sách thu hút của các tỉnh trong khu vực duyên hải miền Trung và cả nước.

3. Các giải pháp nhằm tăng cường thu hút FDI trên địa bàn tỉnh Bình Định

Thứ nhất, cải thiện các điều kiện thu hút FDI của tỉnh Bình Định

Nếu như mối quan hệ bên trong quyết định nhiều đến năng lực và sản phẩm của doanh nghiệp thì mối quan hệ bên ngoài lại tạo động lực cho sự phát triển của doanh nghiệp. Vì vậy, muốn gia tăng đáng kể FDI trong thời gian tới, lãnh đạo tỉnh Bình Định cần chú trọng cải thiện các điều kiện có ý nghĩa quan trọng đối với hoạt động của doanh nghiệp FDI. Cụ thể:

- *Chú trọng cải thiện môi trường kinh tế, văn hóa xã hội.* Chuyển đổi mô hình tăng trưởng từ chủ yếu phát triển theo chiều rộng sang phát triển hợp lý giữa chiều rộng và chiều sâu, vừa mở rộng quy mô

vừa chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thực hiện tái cấu trúc nền kinh tế địa phương, trọng tâm là cơ cấu lại các ngành sản xuất, dịch vụ gắn với thế mạnh của địa phương. Giải quyết tốt các vấn đề xã hội: thực hiện có hiệu quả các chương trình quốc gia về việc làm, xóa đói giảm nghèo. Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, phát huy những giá trị tốt đẹp của tinh hoa văn hóa địa phương, xử lý tốt mối quan hệ giữa kinh tế và văn hoá để văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần của xã hội, là một động lực phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

- *Chú trọng cải thiện môi trường pháp lý.* Tiếp tục đổi mới việc xây dựng và thực thi luật pháp bảo đảm cạnh tranh bình đẳng, minh bạch giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế.

- *Cải thiện chất lượng nguồn nhân lực.* Nếu không làm tốt vấn đề tạo nguồn nhân lực cho địa phương, thì Bình Định khó có đột phá trong thu hút FDI trong thời gian tới. Vì vậy, tỉnh Bình Định cần xây dựng chiến lược nguồn nhân lực gắn với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; xác định rõ xây dựng nguồn nhân lực là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị tỉnh Bình Định, coi trọng chính sách thu hút và sử dụng nhân tài trong lĩnh vực đầu tư nói riêng.

- *Cải thiện chất lượng cơ sở hạ tầng.* Để thu hút được nhiều vốn đầu tư, trong đó có FDI, Bình Định cần đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển các dự án động lực.

- *Cải thiện chất lượng công tác cải cách hành chính của địa phương.* Tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá chương trình tin học hóa quản lý hành chính nhằm đảm bảo công khai các quy định, uy tín trong thực hiện các quy định,... để sau một thời gian ngắn nền hành chính Bình Định tạo được ấn tượng đặc biệt đối với nhà đầu tư. Làm cho công tác hành chính trở thành một lợi thế lớn của Bình Định trong hoạt động thu hút FDI thời gian tới.

Thứ hai, Xây dựng, triển khai hoạt động Marketing địa phương

Chúng ta cần phải khẳng định rằng việc lựa chọn địa điểm đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài là một quá trình lâu dài, phức tạp. Trên thực tế, quá trình lựa chọn địa điểm đầu tư thường được thực hiện trong một môi trường không chắc chắn do nhiều nguyên nhân, trong đó, việc thiếu thông tin chính xác và hữu ích là một nguyên nhân quan trọng. Vì vậy, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động để tạo dựng hình ảnh tỉnh Bình Định trong con mắt các nhà đầu tư nước ngoài là một hoạt động quan trọng và cần thiết để tăng cường thu hút vốn FDI vào tỉnh Bình Định.

Thứ ba, Nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Bình Định

Để cải thiện năng lực cạnh tranh, tỉnh Bình Định phải làm những công việc cụ thể sau để cải thiện các chỉ số thành phần còn kém:

- Ra nghị quyết đề yêu cầu tất cả các cấp, các ngành, địa phương trong Tỉnh kiểm điểm làm rõ những quy định, thủ tục hành chính không phù hợp làm xấu môi trường đầu tư và sản xuất và xúc tiến

Tài liệu tham khảo:

1. Ban Quản lý Khu kinh tế Bình Định, *Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ 5 năm 2006 - 2010 và phương hướng, nhiệm vụ xây dựng, phát triển Khu kinh tế, Khu công nghiệp giai đoạn 2011 - 2015.*
2. Hà Thanh Việt (2008), “Đầu tư trực tiếp nước ngoài trên địa bàn Duyên hải miền Trung Việt Nam”, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân. Hà Nội, 8/2008.
3. Phùng Lê Dung, Đỗ Hoàng Điệp (2009), “Phát triển nguồn nhân lực dựa trên các chiến lược kinh tế”, *Tạp chí Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông*, (Số 2.2009).
4. Quyết định số 25/2005/QĐ-UB ngày 07/02/2005 của UBND tỉnh Bình Định về việc Quy định một số chính sách khuyến khích đầu tư trực tiếp nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bình Định
5. Quyết định số 54/2009/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Định đến năm 2020.
6. Tỉnh ủy Bình Định, *Các Văn kiện trình đại hội đại biểu lần thứ XVIII Đảng bộ tỉnh Bình Định (nhiệm kỳ 2011 - 2015).*
7. Michael E. Porter (2008), “Lợi thế cạnh tranh quốc gia”, Nhà xuất bản trẻ. Người dịch: Nguyễn Ngọc Toàn, Lương Ngọc Hà, Nguyễn Quế Nga, Lê Thanh Hải.

cải cách lĩnh vực này.

- Đưa ra và triển khai các biện pháp thực hiện nhằm khắc phục những mặt còn yếu kém. Bình Định phải có giải pháp để khắc phục yếu kém trong Dịch vụ hỗ trợ kinh doanh, Tính năng động và tiên phong, Đào tạo lao động, Tính minh bạch, Chi phí không chính thức.

- Tổ chức gặp gỡ doanh nghiệp công bố bản báo cáo của UBND Tỉnh về thực trạng và các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương mình và đề ra những cam kết thực hiện.

- Việc cải thiện môi trường đầu tư là công việc chủ động, thường xuyên ở các địa phương mà đơn giản nhất là hãy tiếp thu và xử lý nhanh những kiến nghị từ các doanh nghiệp để có những điều chỉnh kịp thời. Có cơ chế kiểm tra để đảm bảo mọi chính sách ban hành đều được các cơ quan chức năng và cán bộ thừa hành thực hiện đúng. Điều đó sẽ có hiệu quả, sức lan toả, sự thuyết phục lớn đối với các nhà đầu tư hơn là những kế hoạch “chữ a cháy” sau khi những hạn chế, yếu kém được công khai - dù những kế hoạch đã được đánh giá thành công.

Kết luận

Mặc dù các phân tích đã cho thấy rõ những hạn chế trong thu hút FDI trên địa bàn tỉnh Bình Định, tuy nhiên để khắc phục các hạn chế này cần sự nỗ lực rất lớn của chính quyền địa phương, sự quyết tâm thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm tăng cường thu hút FDI, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Định trong giai đoạn tới. □